

IDVN LAWYERS

Cập nhật một số điểm đáng lưu ý của các Nghị định mới liên quan đến phát triển công nghiệp hỗ trợ và đầu tư doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có hiệu lực kể từ tháng 09/2025

Luật sư Trương Thị Ly Ly

Từ tháng 09 năm 2024, một số Nghị định do Chính phủ ban hành, bao gồm: (i) Nghị định số 205/2025/NĐ-CP ngày 14/07/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ (“**Nghị định 205/2025**”); và (ii) Nghị định số 210/2025/NĐ-CP ngày 21/07/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (“**Nghị định 210/2025**”) chính thức có hiệu lực với một số nội dung cần lưu ý như được nêu dưới đây.

I. Nghị định 205/2025

Từ ngày 01/09/2025, Nghị định 205/2025 chính thức có hiệu lực với một số điểm mới đáng lưu ý như sau:

1. Mở rộng khái niệm công nghiệp hỗ trợ

Nghị định 205/2025 điều chỉnh khái niệm công nghiệp hỗ trợ bao gồm cả hoạt động gia công và mở rộng đối tượng đến “phụ liệu” bên cạnh nguyên liệu, vật liệu, linh kiện và phụ tùng. Theo đó, *công nghiệp hỗ trợ là các ngành công nghiệp sản xuất, gia công nguyên liệu, phụ liệu, vật liệu, linh kiện và phụ tùng để cung cấp cho sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh.*

2. Thay thế danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển ban hành kèm theo Nghị định 111/2015

Theo Khoản 15 Điều 1 Nghị định số 205/2025, Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển ban hành tại Phụ lục của Nghị định số 111/2015 được thay thế bởi Danh mục ban hành tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 205/2025.

Danh mục mới vẫn giữ nguyên 6 nhóm ngành có sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, bao gồm: (1) Dệt may; (2) Da giày; (3) Điện tử; (4) Sản xuất, lắp ráp ô tô; (5) Cơ khí chế tạo; và (6) Các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao. Tuy nhiên, Nghị định 205/2025 điều chỉnh mở rộng phạm vi và mô tả bao quát hơn phạm vi sản phẩm trong từng ngành, cụ thể:

a. Đối với ngành dệt may

So với Nghị định 111/2015, Nghị định 205/2025 không còn liệt kê chi tiết các loại xơ, sợi, vải, chỉ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, mà bao quát tất cả các loại xơ, sợi, vải và chỉ sử dụng trong ngành dệt may. Ngoài ra, Nghị định 205/2025 mở rộng phạm vi đối tượng đối với nguyên liệu, phụ liệu và phụ kiện ngành dệt may (như hạt nhựa, cúc, móc, chốt, khoen, rivet, v.v.), cũng như hóa chất, thuốc nhuộm sử dụng trong sản xuất xơ, sợi, dệt, nhuộm, hoàn tất, in, thêu, giặt, và sản phẩm công nghiệp hỗ trợ của các công đoạn này.

b. Đối với ngành da giày

Nghị định 205/2025 mở rộng phạm vi sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển trong ngành da giày. Cụ thể, Nghị định 205/2025 không chỉ kế thừa các nhóm sản phẩm cơ bản như da thuộc, vải giả da, đế giày, dây giày, hóa chất thuộc da, mà còn mở rộng phạm vi đối tượng sang nguyên liệu, phụ liệu, phụ kiện ngành da giày, như hạt nhựa, cao su cho ngành Da Giày; xốp (eva, Pu) làm lót giày; keo dán giày; băng dính dán giày (velcro); phụ kiện trang trí, v.v, và khuôn (phom) cho ngành da giày.

c. Đối với ngành điện tử

Nghị định 205/2025 bổ sung nhóm linh kiện điện tử - quang điện tử cơ bản, bao gồm cả cuộn cảm và bảng mạch in; nhóm vật liệu để sản xuất linh kiện điện tử, mở rộng thêm kim loại và gốm, sứ kỹ thuật cho công nghiệp điện, điện tử; đồng thời bổ sung nhóm linh kiện và chi tiết điện tử làm từ các vật liệu như thạch anh, kim loại - hợp kim, vật liệu từ cứng, vật liệu từ mềm, chất bán dẫn, chất cách điện tích cực, gốm, sứ kỹ thuật.

Ngoài ra, Nghị định 205/2025 mở rộng phạm vi sang nhóm linh kiện của máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động và đồng hồ điện tử thông minh, bao gồm pin, sạc pin, mô-đun camera, mô-tơ, dây cáp truyền tín hiệu DLC (sản xuất dây tại Việt Nam), đầu nối, đèn LED, tai nghe, hộp sạc tai nghe, loa, các bộ phận thu

phát âm thanh, khung và vỏ, đồng thời bổ sung “màn hình độ phân giải cao” thay cho cụm “màn hình các loại” như quy định tại Nghị định 111/2015.

d. Các ngành còn lại

Các ngành còn lại, gồm sản xuất, lắp ráp ô tô, cơ khí chế tạo; và các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao, cũng được điều chỉnh, mở rộng nội dung mô tả sản phẩm theo hướng tương tự, chi tiết quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 205/2025.

3. Sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với phát triển công nghiệp hỗ trợ

a. Đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển

Nghị định 205/2025 sửa đổi chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển, theo đó, bãi bỏ giới hạn mức hỗ trợ tối đa 50% kinh phí đầu tư trang thiết bị nghiên cứu, đồng thời quy định rõ việc được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất theo pháp luật đất đai.

b. Đối với ứng dụng và chuyển giao

Nghị định 205/2025 sửa đổi, bổ sung Điều 5 về ứng dụng và chuyển giao công nghệ theo hướng mở rộng phạm vi đối tượng và nguồn hỗ trợ. Cụ thể, thay vì chỉ quy định tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển giao công nghệ được hưởng ưu đãi theo pháp luật về chuyển giao công nghệ, Nghị định 205/2025 bổ sung thêm hoạt động nghiên cứu ứng dụng, đổi mới và hoàn thiện công nghệ, đồng thời mở rộng nguồn được hưởng ưu đãi, hỗ trợ từ Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao, Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, cùng với các ưu đãi, hỗ trợ về chuyển giao công nghệ và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo quy định hiện hành.

Ngoài ra, Nghị định 205/2025 bổ sung thêm hai hình thức hỗ trợ mới, gồm:

- Hỗ trợ tối đa 50% kinh phí đầu tư máy móc, thiết bị, sản phẩm mẫu, thiết kế, phần mềm, đào tạo, thuê chuyên gia, sáng chế, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp và kiểm định kết quả;
- Hỗ trợ tối đa 70% kinh phí cho các hoạt động nâng cao chất lượng, số lượng chuyên gia và đơn vị tư vấn trong lĩnh vực ứng dụng, chuyển giao công nghệ.

c. Đối với các hỗ trợ về bảo vệ môi trường, pháp lý, thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng

Nghị định 205/2025 bổ sung ba điều mới (Điều 6a, 6b, 6c) nhằm mở rộng chính sách hỗ trợ bảo vệ môi trường, pháp lý và thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng. Cụ thể:

- Điều 6a (Hỗ trợ bảo vệ môi trường): dự án đầu tư phát triển khu công nghiệp hỗ trợ, khu, cụm liên kết ngành được ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Điều 6b (Hỗ trợ pháp lý): doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển được hỗ trợ pháp lý theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Điều 6c (Hỗ trợ thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng): Các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển được hỗ trợ kinh phí từ Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, chẳng hạn như được hỗ trợ tối đa 50% chi phí cho các hoạt động liên quan đến thử nghiệm, kiểm định, giám định, tư vấn chứng nhận chất lượng sản phẩm, hoạt động nhận diện thương hiệu, đăng ký bản quyền, sở hữu trí tuệ và xin cấp số mã vạch, v.v.

d. Đối với phát triển thị trường

Nghị định 205/2025 sửa đổi, bổ sung các hỗ trợ về phát triển thị trường như ưu tiên tham gia vào các Chương trình hỗ trợ từ ngân sách nhà nước như Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia và các chương trình, dự án khác, và hỗ trợ tối đa 70% chi phí đăng ký thương hiệu, kinh phí tham gia triển lãm hội chợ trong nước và ngoài nước, kinh phí thực hiện các dự án hợp tác giữa các tổ chức, doanh nghiệp, các tập đoàn đa quốc gia với các doanh nghiệp cung cấp nội địa, chi phí tư vấn mua bán, sáp nhập của các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, v.v.

e. Đối với chính sách ưu đãi về thuế

Nghị định 205/2025 cũng sửa đổi Điều 12 Nghị định 111/2015 về chính sách ưu đãi đối với Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển. Theo đó, về ưu đãi thuế, dự án được hưởng các ưu đãi theo quy định của pháp luật về thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, dự án được miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai; được hưởng các ưu đãi đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

Ngoài các nội dung trên, Nghị định 205/2025 đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về (i) đối tượng, điều kiện và trình tự, thủ tục cấp Giấy xác nhận ưu đãi; (ii) điều chỉnh Giấy xác nhận ưu đãi; và (iii) hậu kiểm ưu đãi, v.v.

II. Nghị định 210/2025/NĐ-CP

Từ ngày 15/09/2025, Nghị định 210/2025 chính thức có hiệu lực với một số điểm mới đáng lưu ý như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung quy định về quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Nghị định 210/2025 sửa đổi, bổ sung Điều 5 về quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo hướng mở rộng phạm vi tài sản góp vốn, đa dạng hóa hoạt động đầu tư và quy định cụ thể hơn về quản lý vốn nhàn rỗi. Cụ thể:

- a. **Về thành viên góp vốn:** Bổ sung quy định rõ số lượng tối thiểu 02 nhà đầu tư, trong khi Nghị định 38/2018 chỉ nêu “tối đa 30 nhà đầu tư”.
- b. **Về tài sản góp vốn:** Bổ sung thêm quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật có thể là các loại tài sản góp vốn, ngoài ra, Nghị định 210/2025 bỏ quy định vàng là tài sản góp vốn, và không còn cấm sử dụng vốn vay để góp vốn thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.
- c. **Về danh mục hoạt động đầu tư:** Mở rộng từ 2 nội dung (đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và gửi tiền ngân hàng) lên 3 hình thức đầu tư, gồm: (i) đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (vẫn giữ nguyên giới hạn 50% vốn điều lệ sau đầu tư); (ii) đầu tư vào các công cụ đầu tư có thể chuyển đổi; (iii) đầu tư quyền mua cổ phần tại doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, với điều kiện không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.
- d. **Về quản lý vốn nhàn rỗi:** Cho phép quỹ sử dụng vốn nhàn rỗi để gửi tiền có kỳ hạn hoặc mua chứng chỉ tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, nhưng phải đảm bảo

an toàn vốn và chỉ được thực hiện tại các tổ chức tín dụng do Ban đại diện quỹ phê duyệt.

- 2. Sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo**
Nghị định 210/2025 sửa đổi quy định về công ty thực hiện quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, bổ sung cơ chế kiểm soát hoạt động đầu tư và sử dụng vốn của quỹ. Cụ thể:

a. Về nội dung kế thừa: Nghị định 210/2025 tiếp tục cho phép các nhà đầu tư của quỹ được thành lập hoặc thuê công ty quản lý quỹ để thực hiện quản lý hoạt động của quỹ, và công ty này có trách nhiệm thực hiện thủ tục thành lập quỹ theo quy định pháp luật.

b. Về nội dung sửa đổi:

- Bỏ quy định về việc công ty quản lý quỹ phải thông báo bổ sung ngành nghề “quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo” như trong Nghị định 38/2018;
- Bổ sung các quy định hạn chế rõ ràng nhằm ngăn ngừa rủi ro và xung đột lợi ích, bao gồm: (a) Không được sử dụng vốn, tài sản của quỹ để đầu tư ngược trở lại chính quỹ đó; (b) Không được cho vay thương mại hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào; (c) Không được đầu tư vào các loại chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch, trái phiếu hay chứng chỉ quỹ; và (d) Không được cam kết lợi nhuận trong tài liệu hoặc hoạt động huy động vốn.

Ngoài các nội dung trên, Nghị định 210/2025 đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về (i) thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, (ii) tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, (iii) thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, và (iv) báo cáo, kiểm tra hoạt động của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, v.v.